

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 184 - Sự sửa soạn để chôn xác Đức Chúa Jê-sus Christ.

Phần 9- Các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân Y-sơ-ra-ên bàn mưu giết Chúa Jê-sus.

Ma-thi-ơ 26:1-13: Và, Đức Chúa Jê-sus đã phán những lời ấy xong rồi, thì phán cùng môn đồ rằng: Các người biết rằng còn hai ngày nữa thì đến lễ Vượt qua, và Con người sẽ bị nộp để chịu đóng đinh trên cây thập tự. Bấy giờ các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân nhóm lại trong tòa thầy cả thượng phẩm tên là Cai-phe; và bàn với nhau dùng mưu chước gì để bắt Đức Chúa Jê-sus mà giết. Song họ nói rằng: Không nên làm trong ngày lễ, e trong dân chúng sanh ra điều xào xạc chẳng. Khi Đức Chúa Jê-sus ở làng Bê-tha-ni, tại nhà Si-môn là người phung, có một người đàn bà cầm cái chai bằng ngọc trắng đựng dầu thơm quý giá lắm, đến gần mà đổ trên đầu Ngài đang khi ngồi ăn. Môn đồ thấy vậy, giận mà trách rằng: Sao phí của như vậy? Dầu này có thể bán được nhiều tiền và lấy mà thí cho kẻ nghèo nàn. Đức Chúa Jê-sus biết điều đó, bèn phán cùng môn đồ rằng: Sao các người làm khó cho người đàn bà đó? Người đã làm việc tốt cho ta; vì các người thường có kẻ nghèo ở cùng mình, song sẽ không có ta ở cùng luôn luôn. Người đổ dầu thơm trên mình ta là để sửa soạn chôn xác ta đó. Quả thật, ta nói cùng các người, khắp cả thế gian, hễ nơi nào Tin Lành này được giảng ra, thì cũng thuật lại việc người ấy đã làm để nhớ đến người.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 3 đến câu 5 như sau: ³Then ^{G5119} assembled ^{G4863} together ^{G4863} the chief ^{G749} priests ^{G749}, and the scribes ^{G1122}, and the elders ^{G4245} of the people ^{G2992}, unto the palace ^{G833} of the high ^{G749} priest ^{G749}, who ^{G3588} was called ^{G3004} Caiaphas ^{G2533}, ⁴And consulted ^{G4823} that they might take ^{G2902} Jesus ^{G2424} by subtlety ^{G1388}, and kill ^{G615} him. ⁵But they said ^{G3004}, Not on ^{G1722} the feast ^{G1859} day, lest ^{G2443-G3361} there be an uproar ^{G2351} among ^{G1722} the people ^{G2992}.

Có nghĩa là: *Lúc đó, các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo cùng các trưởng lão của dân sự đều nhóm họp lại trong nơi của thầy cả thượng phẩm, tên là Cai-phe, cùng nhau bàn luận tìm cách khôn khéo nhất để bắt Chúa Jê-sus và giết Ngài. Nhưng họ nói rằng, không được làm việc đó trong ngày lễ, e rằng làm náo động trong dân sự chẳng.*

Tại sao các thầy tế lễ cả cùng các thầy thông giáo và các trưởng lão trong dân Giu-đa tại thành Giê-ru-sa-lem lại muốn bắt và giết Đức Chúa Jê-sus Christ, trong khi trong mười điều răn của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên là cấm giết người ?

Ngay từ lúc ban đầu, sau khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác tại nơi vườn Ê-đen, thì tội lỗi của A-đam đã mở cửa cho quyền lực của ma quỷ xâm nhập thân thể xác thịt của loài người và kể từ đó, tâm linh của loài người bị cầm buộc trong thân thể xác thịt mình mà thân thể xác thịt đó đã bị bán cho quyền lực của ma quỷ bởi tội lỗi của A-đam.

Khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã không được cai trị bởi ngọn đèn của Đức Giê-hô-va đặt nơi tâm linh loài người, thay vào đó là hành động của tâm trí bị cai trị bởi quyền lực của ma quỷ, vì thế cho nên quyền lực của ma quỷ có thể xui khiến người ta làm những sự nghịch lại bổn tánh và nghịch lại luật pháp của Đức Chúa Trời trong khi tâm linh của người ta vì thiếu hụt mất sự vinh hiển, tức là sự sáng thật của Đức Chúa Trời nên nó không thể quản trị xác thịt mình được.

Khi Ca-in và A-bên cùng dâng của tế lễ lên cho Đức Giê-hô-va, ma quỷ đã phát hiện A-bên là người công bình thông qua của lễ của A-bên được Đức Giê-hô-va nhận, còn của lễ của Ca-in dâng lên thì không được Đức Giê-hô-va nhận. Bấy giờ ma quỷ liền kích động khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong Ca-in hành động theo ý muốn của nó, kích động lòng ganh tỵ và cay đắng trong Ca-in mà giết em mình, là A-bên.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Thánh và trong Lời của Ngài có sự sống và sự sống đó là sự sáng cho loài người. Nếu sự sáng trong loài người không còn thì ma quỷ sẽ dắt dẫn người ta đi trong sự tối tăm và khi người ta đi trong sự tối tăm thì người ta không thể nhận biết được những công việc của mình đã làm đó là tội lỗi và thuộc về sự chết.

Vì hết thảy loài người đã thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời nên ngọn đèn nơi tâm linh của loài người đã gần tàn lụi và người ta sẽ hư mất đời đời nếu nó không nhận được giá cứu chuộc linh hồn mình, nên Đức Chúa Trời đã vì sự yêu thương lớn của Ngài mà ban sự cứu chuộc cho loài người và trọng tâm của giá cứu chuộc đó là loài người phải nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời mà sự sống đó chính là Lời của Đức Chúa Trời.

Sự sáng thật của Đức Chúa Trời cai trị sự sống của loài người như thế nào ?

Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

Vì tâm linh (linh tánh) của loài người là một ngọn đèn nơi đèn của Đức Giê-hô-va, có quyền phép dò thấu tất cả mọi sự có trong tư tưởng, trong tâm trí của loài người và thông qua quyền phép của sự sáng này mà tâm linh quản trị xác thịt mình, mà chúng ta có thể hiểu giống như một bộ vi xử lý của máy tính vậy, tất cả mọi hoạt động của người sử dụng máy tính đó đều nằm trong sự đã được người chế tạo bộ vi xử lý đó soạn sẵn cho nó một chương trình hoàn hảo cho mục đích của chiếc máy tính đó. Bất kỳ một hành động nào vi phạm nguyên tắc của chương trình đã định cho chiếc máy tính sẽ được cảnh báo, nhắc nhở người sử dụng máy tính đó biết về sự nguy hiểm có thể xảy ra gây hư hỏng hoặc khiến máy không thể vận hành được nữa...sẽ được hiện lên trên màn hình, hầu cho người sử dụng chiếc máy đó biết mà ra quyết định hoặc tiếp tục hành động hoặc chấm dứt hành động gây nguy hại cho chiếc máy của mình vậy.

Trong ví dụ này người sử dụng máy tính đó là tâm trí của loài người xác thịt còn chương trình đã được hoạch định cho bộ vi xử lý của máy tính đó là ý tưởng bình an của Đức Chúa Trời ban cho loài người và như vậy, tội lỗi là con vi trùng điện toán đến từ ma quỷ gieo vào tư tưởng của tâm trí loài người và giả làm chương trình thật của bộ vi xử lý đó và thời gian đã khiến cho loài người xác thịt trên đất này chấp nhận bộ vi xử lý giả mạo này mà không nhận biết có bộ vi xử lý thật mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu.

Muốn phục hồi lại chiếc máy tính này theo nguyên trạng ban đầu, thì chiếc máy đó phải được chuộc lại cho chủ nhân, nghĩa là người ta phải nhận biết mình đã bị lừa dối mà bị mất sự tri thức về chương trình thật của cuộc đời mình và người đó phải tiếp nhận lại toàn bộ chương trình mà Đức Chúa Trời đã định trước cho mình, đó là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và người ấy phải nhận biết rằng, người ta không thể chỉ đọc, nhớ mà có thể sở hữu được chương trình thật này, vì đó là sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời chỉ được ban cho những người nào kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Ngài. Chỉ khi nào người ấy chứng minh rằng mình thật sự tin cậy, kính sợ và yêu mến Đức Chúa Trời thì bấy giờ, Đức Thánh-Linh sẽ ban cho người ấy khả năng hiểu biết Lời của Ngài và người ấy sẽ nhờ sự thực hành Luật pháp của Đức Chúa Trời trên cuộc đời mình, thì người ấy mới thật sự sở hữu được Lời Đức Chúa Trời cho sự sống của linh hồn mình và cho cuộc đời mình. Quyền sở hữu này không thuộc về xác thịt nhưng thuộc về tâm linh, vì thế cho nên người tin Chúa phải trả giá cho tâm linh mình nhận được quyền sở hữu Lời Đức Chúa Trời và sự trả giá này được Lời Chúa chép:

Châm ngôn 1:23: Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta.

Ma-thi-ơ 16:24-25: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo ta, thì phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cơ ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại.

Giăng 1:12-13: Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Đức Chúa Trời đã quyết định ban Lời của Ngài cho loài người mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, được gọi là tuyển dân của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, vì Ngài đã chọn và biệt riêng dân này để quyền phép của Lời Ngài sẽ biến đổi họ cho được nên một dân thánh, nên một nước thầy tế lễ cho Ngài, để qua dân này mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời cứu rỗi muôn dân trên đất này.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho dân Y-sơ-ra-ên là một dân chuyên nghề chăn chiên và đó là bóng về sự chỉ định của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đối với tâm linh của loài người là phải quản trị xác thịt của mình để sống theo đường lối của Đức Giê-hô-va.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người làm công việc trồng vườn và giữ vườn, nghĩa là tâm linh của loài người sẽ chăn dắt xác thịt mình (*thân thể xác thịt của loài người được ví là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà Đức Chúa Trời xây, cây Đức Chúa Trời trồng trong vườn của Ngài*) theo đường lối của Đức Chúa Trời và quyết định này không bao giờ thay đổi.

Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, từ trên trời cao Ngài đã phán xuống hầu cho hết thảy mọi người từ Môi-se cho đến mọi người trong dân Y-sơ-ra-ên đều được nghe tiếng Ngài và trong ngày đó, nếu dân Y-sơ-ra-ên chú ý nghe các Lời đã được phán ra từ miệng của Đức Giê-hô-va, thì họ sẽ nhận biết rằng, họ đang ngồi trong bóng của sự chết và như vậy, họ sẽ nhận biết trách nhiệm của mình phải làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-va, để nhờ quyền phép của các mạng lệnh đó mà linh hồn họ được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (*trung thành với*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, thân thể xác thịt của họ đang sống trong sự chết của tâm linh mình dưới sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với tội lỗi của A-đam thứ nhất, là tổ phụ của loài người trên trái đất này và nếu họ chọn sự sống, tức là chọn sự vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời thì họ sẽ tâm linh của họ sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu họ tiếp tục sống trong Lời của Đức Chúa Trời. Thời hạn sống của loài người trên đất này là tùy thuộc vào thái độ của mỗi người sống trên đất này đối với Luật pháp của Đức Giê-hô-va.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng cho dân Y-sơ-ra-ên biết Giao-ước của Ngài đã lập với họ đó cũng là Giao-ước mà Ngài đã lập với tổ phụ của họ, là **Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp**. Như vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho tuyển dân của Ngài biết con đường họ phải đi và công việc họ phải làm, không phải là những sự chưa đến, mà là những sự đã xảy ra trên cuộc đời của **Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp**.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên về những sự toan tính ở trong lòng họ cùng những sự cứng lòng vốn đã đồn luy và cai trị trong xác thịt họ, sẽ trở dậy cai trị họ và nếu họ không tin cậy nơi Danh Đức Giê-hô-va và làm theo mọi điều răn của Ngài, thì chính những sự cứng lòng trong xác thịt họ sẽ giết họ, ngay cả khi Ngài đã đem họ vào xứ đựng sữa và mật, thì chính những sự cứng lòng trong xác thịt họ cũng sẽ trở dậy khiến họ phạm tội và họ sẽ bị chính tội lỗi của mình mà phải bị huỷ diệt.

Phục truyền luật lệ ký 8:11-20: Người khá cẩn thận, e quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không giữ gìn những điều răn, mạng lệnh và luật lệ của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho người chẳng; lại e sau khi đã ăn no nê, cất nhà tốt đặng ở, thấy bò chiên của mình thêm nhiều lên, bạc, vàng, và mọi tài sản mình dư dật rồi, thì bấy giờ lòng người tự cao, quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ chẳng. Ấy là Ngài đã dẫn người đi ngang qua đồng vắng mênh mông gồm ghềnh này, đầy những rắn lửa, bò kẹp, đất khô khan, chẳng có nước; Ngài khiến nước từ hòn đá rất cứng phun ra cho người; lại trong đồng vắng, Ngài ban cho người ăn ma-na mà tổ phụ người chưa hề biết, để hạ người xuống và thử người, hầu về sau làm ơn cho người. Vậy, khá coi chừng, chớ nói trong lòng rằng: Ấy nhờ quyền năng ta và sức lực của tay ta mà đoạt được những sản nghiệp này. Hãy nhớ lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì ấy là Ngài ban cho người sức lực đoạt được những sản nghiệp, để làm trọn sự giao ước Ngài đã thề cùng tổ phụ người, y như Ngài đã làm ngày nay. Nếu người quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà theo các thần khác, hầu việc và quỳ lạy trước các thần ấy, thì ngày nay ta cáo quyết rằng: Các người hỡi sẽ bị diệt mất! Các người sẽ bị diệt mất như những dân tộc kia mà Đức Giê-hô-va tuyệt diệt trước mặt các người, bởi vì không nghe theo tiếng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh cáo tuyển dân của Ngài về cái lòng của người ta, tức là nơi tâm trí xác thịt, là cái đầu, nơi mọi sự toan tính của xác thịt người ta, sẽ chết nếu tâm linh của người ta không dùng quyền phép của sự sáng thật trong Lời của Đức Chúa Trời để quản trị nó và như vậy, chức vụ của các thầy tế lễ trong tuyển dân của Đức Chúa Trời là rất nghiêm trọng, vì tuyển dân của Đức Chúa Trời sẽ nhận được sự sáng thật cùng sự cầu thay và sự chuộc tội thông qua chức vụ này, và người ta được nhận biết luật pháp của Đức Chúa

Trời và được sự tha thứ và được sự chữa lành qua chức vụ của thầy tế lễ được Chúa xúc dầu.

Dân số ký 18:1-7: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bằng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặt làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh cáo tuyển dân của Ngài chớ quên thân phận mình đã từng làm tội mọi cho ma quỷ và người ta phải luôn nhận biết sự hay chết của bản ngã xác thịt mình và người ta chỉ có một con đường duy nhất giúp cho người ta giữ được sự sống mình, đó là người ta phải vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, vì các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự sống của loài người và là sự sáng thật, sẽ được nạp vào, ban cho và chiếu sáng ra từ nơi tâm linh của loài người, vì đó là một ngọn đèn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, soi chiếu hết thảy mọi sự trong tâm trí của xác thịt loài người.

Châm ngôn 20:27: Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.

Sức lực khiến cho người ta vượt qua được những sự cám dỗ và thắng được tội lỗi không phải bởi bất kỳ điều gì thuộc về xác thịt của người ta hoặc bởi thực phẩm hay nước uống hoặc những sự giúp đỡ từ những sự bên ngoài của người ta, nhưng là từ sự sáng thật của Lời Đức Chúa Trời làm sống lại tâm linh của những người đã tiếp nhận và vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời. Cho đến khi tâm linh đó nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được trở nên người mạnh sức, bấy giờ tâm linh đó sẽ được sở hữu gươm của Đức Thánh-Linh, là Lời của Đức Chúa Trời, để làm khí giới mà quản trị xác thịt mình, thì sự sống của người ấy mới được vững vàng.

Thi-Thiên 119:105: Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, ánh sáng cho đường lối tôi.

Lu-ca 11:21: Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì của cải nó vững vàng.

Các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nên tâm linh của họ vẫn bị cầm buộc bởi tội lỗi cai trị trong xác thịt của họ và tuyển dân của Đức Chúa Trời cũng vì cơ tội lỗi của các thầy tế lễ đó mà bị sự rửa sả cai trị, không biết đường an nghỉ.

Giê-rê-mi 50:1-10: Đây là lời Đức Giê-hô-va bởi tiên tri Giê-rê-mi phán về Ba-by-lôn, về đất của người Canh-đê: Hãy rao, hãy báo cho các nước, và dựng cờ xí; hãy rao truyền đi, đừng có giấu! Hãy nói rằng: Ba-by-lôn bị bắt lấy; Bên đây hổ thẹn; Mê-rô-đác bị kinh hãi; hình tượng nó mang xấu hổ, thần tượng nó bị phá đổ! Vì một dân đến từ phương bắc nghịch cùng nó, làm cho đất nó ra hoang vu, không có dân ở nữa; người và súc vật đều trốn tránh, và đi mất. Đức Giê-hô-va phán: Trong những ngày đó, trong kỳ đó, con cái Y-sơ-ra-ên và con cái Giu-đa cùng nhau trở lại, vừa đi vừa khóc, tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Chúng nó hướng mặt về Si-ôn, hỏi thăm về nó mà rằng: Hãy đến, liên kết với Đức Giê-hô-va bởi một giao ước đời đời sẽ không quên! Dân ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vồ nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó. Hãy trốn ra ngoài Ba-by-lôn, ra khỏi đất người Canh-đê, hãy đi như dê đực đi đâu bầy! Vì này, ta sẽ khiến nhiều dân tộc dấy lên từ xứ phương bắc, và đến nghịch cùng Ba-by-lôn, các dân ấy sẽ dàn trận đánh Ba-by-lôn, và từ đó nó bị hãm lấy. Tên chúng nó bắn như tên của

lính chiến giỏi, chẳng trở về không. Canh-đê sẽ bị cướp lấy, phàm kẻ cướp lấy nó sẽ được no nê, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự yêu thương nên Ngài đã nhin giận với tuyển dân của Ngài, và chính Ngài đã quyết định sai Con một Ngài, là Lời không bao giờ thay đổi của Ngài, đến thế gian này trong một thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người, để giải bày tình yêu của Ngài cùng lập một Giao-ước mới cho hết thảy nhân loại, hầu cho trong muôn dân, bất luận người nào nghe đến Danh Con một Ngài mà tin Ngài và làm theo Lời Ngài, thì người đó sẽ được cứu rỗi.

Ê-sai 59:1-21: **Nầy, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dẹt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dẹt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây nầy, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đúng trưa mà vấp chân như chàng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải bị cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; vì Ngài sẽ đến như sông tràn đầy bởi hơi Đức Giê-hô-va thổi giục. (*When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him - Bản Kinh-Thánh Kinh James version - Nghĩa là: khi kẻ thù nghịch kéo đến như cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một ngọn cờ - một tiêu chuẩn - chống lại hắn*). Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cóp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, nầy là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên người, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Khi Đức Chúa Jêsus bắt đầu thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời trong xứ Ga-li-lê cùng các vùng chung quanh và khi Ngài cưỡi lừa tiến vào thành Giê-ru-sa-lem, Ngài đã cảnh báo các thầy tế lễ cả cùng các thầy thông giáo cùng hết thảy dân cư tại Giê-ru-sa-lem về những mưu kế của họ, vì Ngài đã biết trước những sự họ sẽ làm đối với công việc của Đức Giê-hô-va và Ngài đã đến để làm cho ứng nghiệm những sự mà Đức Giê-hô-va đã phán trước.

Ma-thi-ơ 21:33-46: **Hãy nghe lời ví dụ khác. Có người chủ nhà kia, trồng một vườn nho, rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu, và cất một cái tháp; rồi cho những kẻ trồng nho mướn, và đi qua xứ khác. Đến mùa hái trái, người chủ sai đầy tớ đến cùng bọn trồng nho, đặng thu hoa lợi. Bọn trồng nho bắt các đầy tớ, đánh người nầy, giết người kia, và ném đá người nọ. Người chủ lại sai đầy tớ**

khác đông hơn khi trước; thì họ cũng đối đãi một cách. Sau hết, người chủ sai chính con trai mình đến cùng họ, vì nói rằng: Chúng nó sẽ kính trọng con ta. Nhưng khi bọn trồng nho thấy con đó, thì nói với nhau rằng: Người này là kẻ kẻ tự đây; hề! hãy giết nó đi, và chiếm lấy phần gia tài nó. Họ bèn bắt con ấy, quăng ra ngoài vườn nho, và giết đi. Vậy, khi người chủ vườn nho đến, thì sẽ xử với bọn làm vườn ấy thế nào? Chúng trả lời rằng: Người chủ sẽ diệt đồ hung ác ấy cách khổ sở, và cho bọn trồng nho khác mướn vườn ấy, là kẻ sẽ nộp hoa lợi lúc đến mùa. Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Các người há chưa hề đọc lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, Trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc Chúa làm, Và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, ta phán cùng các người, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các người, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó. Kẻ nào rơi trên hòn đá ấy sẽ bị giập nát, còn kẻ nào bị đá ấy rớt nhằm thì sẽ tan tành như bụi. Các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nghe những lời ví dụ đó, thì biết Ngài nói về mình. Họ bèn tìm cách để bắt Ngài; song sợ thiên hạ vì thiên hạ tôn Ngài là đáng tiên tri.

Đức Chúa Jêsus đã nhắc lại lời tiên tri Ê-sai cảnh báo cho dân Y-sơ-ra-ên biết điều mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ báo trả dân Y-sơ-ra-ên tùy theo những sự mà họ sẽ làm đối với Con một của Ngài.

Ê-sai 5:1-30: Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các người hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chăng? Cớ sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Này, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tĩa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gộc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ ở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời nầy: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hạt giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm để tìm kiếm rượu, chầy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hải miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó. Kẻ hèn bị khuất; kẻ tôn trọng bị thấp hèn, con mắt người cao ngạo bị hạ xuống; song Đức Giê-hô-va vạn quân lên cao trong sự công chánh, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình. Bấy giờ những chiên con sẽ ăn cỏ như trong đồng cỏ mình, người ngụ cư sẽ ăn ruộng hoang của kẻ giàu. Khốn thay cho kẻ lấy sự dối trá làm dây kéo sự gian ác theo sau, và như dùng dây xe kéo tội lỗi; họ nói: Xin vội vã kíp làm nên công việc Ngài, hầu cho chúng tôi thấy! Nguyên xin mưu của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên hãy lại gần, hãy tới đến, cho chúng tôi được biết! Khốn thay cho kẻ gọi dữ là lành, gọi lành là dữ; lấy tối làm sáng, lấy sáng làm tối; vật chi cay trở cho là ngọt, vật chi ngọt trở cho là cay. Khốn thay cho kẻ chính mắt mình coi mình là khôn ngoan, tự mình xét đoán mình là thông sáng! Khốn thay cho kẻ mạnh uống rượu, có sức lực đang pha các thức uống hay say; vì hời lộ mà xưng kẻ có tội là công bình, và cướp lấy sự công bình của người nghĩa! Vậy nên, như lửa đốt gốc rễ và rơm cháy thiêu trong ngọn lửa thế nào, thì rồi họ cũng mục nát và hoa họ cũng bay đi như bụi đất thế ấy; vì họ đã bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va vạn quân, và khinh lời của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên. Nhân đó, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va phùng lên nghịch cùng dân Ngài. Ngài đã giơ tay nghịch cùng nó và đánh nó; núi non đều rung động: xác chết chúng nó như phân ngang ngựa giữa đường. Dầu vậy, cơn giận Ngài chẳng lánh khỏi, nhưng tay Ngài còn giơ ra. Ngài dựng cờ lên hướng về các dân tộc ở xa cách, và xuýt mà gọi họ từ nơi đầu cùng đất; và nầy, họ lật đật chạy đến, kíp và mau. Trong đám họ không một người nào mỗi

mệt, chẳng ai vấp vấp, chẳng ai ngủ gật hoặc ngủ mê; không ai có dây lưng tháo ra hoặc dây giày đứt. Tên của họ đã nhọn, cung đã giương; vó ngựa cứng dường đá, bánh xe như gió lốc. Tiếng gầm khác nào sư tử cái; rống như sư tử con; chúng nó sẽ rống và bắt mỗi đem đi, không ai cứu được. Trong ngày đó, sẽ có tiếng gầm nghịch cùng nó khác nào tiếng sóng biển ầm ầm; nếu người ta nó vào xứ, chỉ thấy tối tăm và khốn nạn: sự sáng sẽ bị che tối bởi các chòm mây.

Các thầy tế lễ cả của thành Giê-ru-sa-lem đã lia bỏ Lời của Đức Chúa Trời, nên họ tự biến mình thành con cái của ma quỷ và làm theo ý muốn của nó để giết Con một của Đức Chúa Trời.

Giăng 8:31-59: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng:** Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tội mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các người là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các người tìm thế để giết ta, vì đạo ta không được chỗ nào ở trong lòng các người. Ta nói điều ta đã thấy nơi Cha ta; còn các người cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Nếu các người là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các người tìm mưu giết ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các người; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các người làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chúng ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến. Tại sao các người không hiểu lời ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được đạo của ta. Các người bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các người muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì ta nói lẽ thật, nên các người không tin ta. Trong các người có ai bắt ta thú tội được chăng? Nếu ta nói lẽ thật, sao các người không tin ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe lời Đức Chúa Trời; cho nên các người chẳng nghe, tại các người không thuộc về Đức Chúa Trời. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi nói thầy là người Sa-ma-ri, và bị quỷ ám, há không phải sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta chẳng phải bị quỷ ám, nhưng ta tôn kính Cha ta, còn các người làm nhục ta. Ta chẳng tìm sự vinh hiển ta, có một Đấng tìm và đoán xét. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu kẻ nào giữ lời ta, sẽ chẳng thấy sự chết bao giờ. Người Giu-đa nói rằng: Bây giờ chúng tôi thấy rõ thầy bị quỷ ám; Áp-ra-ham đã chết, các đấng tiên tri cũng vậy, mà thầy nói: Nếu kẻ nào giữ lời ta sẽ chẳng hề chết! Thầy lại trọng hơn cha chúng tôi, Áp-ra-ham, là người đã chết sao? Các đấng tiên tri cũng đã chết; thầy mạo xưng mình là ai? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu ta tự tôn vinh, thì sự vinh hiển ta chẳng ra gì; ấy là Cha ta làm vinh hiển ta, là Đấng các người xưng là Đức Chúa Trời của mình. Dầu vậy, các người chưa biết Ngài đâu; còn ta thì biết. Và nếu ta nói rằng ta không biết Ngài, ta sẽ cũng nói dối như các người vậy; song ta biết Ngài, và ta giữ lời Ngài. Cha các người là Áp-ra-ham đã nức lòng nhìn thấy ngày của ta; người đã thấy rồi, và mừng rỡ. Người Giu-đa nói rằng: Thầy chưa đầy năm mươi tuổi, mà đã thấy Áp-ra-ham! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, trước khi chưa có Áp-ra-ham, đã có ta. Bấy giờ chúng lấy đá đặt quãng vào Ngài; nhưng Đức Chúa Jê-sus đi lên trong chúng, ra khỏi đền thờ.

Lý do khiến người ta không nhận biết Đức Chúa Jê-sus là Con một của Đức Chúa Trời đó là vì người ta đã tự cho mình là khôn ngoan, tự cho mình là thông sáng mà không nhìn vào Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời cùng nhận biết những sự dạy bảo của Ngài. Chính vì sự lên mình kiêu ngạo, chỉ chăm cho những sự ham muốn của xác thịt đã khiến cho tâm linh của những người đó không nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời, vì Đức Giê-hô-va ghớm ghếc kẻ kiêu ngạo.

Ngày mừng mười tháng Giêng - Nissan, năm 32 A.D. Đức Chúa Jê-sus đã tiến vào thành Giê-ru-sa-lem với tư cách là Vua Chí cao đến thăm viếng dân Ngài.

Ma-thi-ơ 21:8-19: **Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng:** Hô-sa-na con vua Đa-

vít! Đáng khen ngợi cho Đáng nhân danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao! Khi Ngài đã vào thành Giê-ru-sa-lem, thì cả thành đều xô xao, nói rằng: Người này là ai? Chúng trả lời rằng: Ấy là Đáng tiên tri Jê-sus ở thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê. Đức Chúa Jê-sus vào đền thờ, đuổi hết kẻ bán người mua ở đó; đổ bàn của người đổi bạc, và ghế của người bán bồ câu. Ngài phán cùng họ rằng: Có lời chép: Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện; nhưng các người thì làm cho nhà ấy thành ra ổ trộm cướp. Bấy giờ, những kẻ mù và què đến cùng Ngài trong đền thờ, thì Ngài chữa cho họ được lành. Nhưng các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo thấy sự lạ Ngài đã làm, và nghe con trẻ reo lên trong đền thờ rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! thì họ tức giận, và nói với Ngài rằng: Thầy có nghe điều những đứa trẻ này nói không? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Có. Vậy chớ các người chưa hề đọc lời này: Chúa đã được ngợi khen bởi miệng con trẻ và con đang bú, hay sao? Đoạn, Ngài bỏ họ, đi ra khỏi thành mà đến làng Bê-tha-ni và nghỉ đêm ở đó. Sáng mai, khi trở lại thành thì Ngài đói. Thấy một cây vả ở bên đường, Ngài bèn lại gần, song chỉ thấy những lá mà thôi, thì Ngài phán cùng cây vả rằng: Mấy chẳng khi nào sanh ra trái nữa! Cây vả tức thì khô đi.

Trong khi dân chúng thì vui mừng đón Chúa Jê-sus thì các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo thấy sự lạ Ngài đã làm, và nghe con trẻ reo lên trong đền thờ rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! thì họ tức giận, ấy là tình trạng thuộc linh của người ta đã được bộc lộ rõ và chủ quyền của thành Giê-ru-sa-lem đã hoàn toàn bị mất cho quyền lực của sự tối tăm cai trị và khi chủ quyền của vùng đất đã bị thuộc về sự tối tăm thì cây cối, chim chóc cũng bị ảnh hưởng theo.

Giê-rê-mi 12:3-4: **Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết tôi, thấy tôi, thử xem lòng tôi đối với Ngài thế nào. Xin kéo những người ấy như con chiên bị dắt đến chỗ giết, biệt riêng họ ra cho ngày đánh giết! Trong xứ bị sâu thẳm, cỏ ngoài đồng khô héo cho đến chừng nào? Vì cơ dân cư hung ác nên loài sinh súc và chim chóc đều bị diệt. Vì chúng nó nói rằng: Người sẽ chẳng thấy sự cuối cùng của chúng ta!**

Mác 11:11-21: Đức Chúa Jê-sus vào thành Giê-ru-sa-lem, đến nơi đền thờ; đoạn, liếc mắt xem mọi sự chung quanh, thì trời đã tối, Ngài bèn ra, đi tới làng Bê-tha-ni với mười hai sứ đồ. Sáng ngày, khi đã lìa làng Bê-tha-ni rồi, thì Ngài đói. Vừa thấy đằng xa một cây vả có lá, Ngài đến đó xem hoặc có chi chẳng; song, tới gần rồi, chỉ thấy có lá mà thôi, vì bấy giờ không phải mùa vả. Ngài bèn cất tiếng phán cùng cây vả rằng: Chẳng hề có ai ăn trái của mày nữa! Các môn đồ đều nghe lời ấy. Đoạn, đến thành Giê-ru-sa-lem; Đức Chúa Jê-sus vào đền thờ, đuổi những kẻ buôn bán ở đó, lại lật đổ bàn những người đổi bạc, và ghế những kẻ bán bồ câu. Ngài cấm không cho ai được đem đồ gì đi ngang qua đền thờ. Rồi Ngài dạy dỗ chúng mà rằng: há chẳng có lời chép: Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện của muôn dân hay sao? Nhưng các người đã làm thành cái hang trộm cướp. Các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo nghe mấy lời, bèn kiếm cách diệt Ngài; vì họ sợ Ngài, tại cả đoàn dân cảm động sự dạy dỗ của Ngài lắm. Đến chiều, Ngài và môn đồ ra khỏi thành. Sáng hôm sau, khi đi ngang qua, thấy cây vả đã khô cho tới rễ; bấy giờ Phi-e-rô nhớ lại chuyện đã qua, thưa cùng Ngài rằng: Thầy, coi kìa! Cây vả thầy đã rửa nay khô đi rồi.

Cây Vả được nhắc đến trong Kinh-Thánh đây là bóng về dân Y-sơ-ra-ên, còn cây Ô-li-ve là bóng về tín ngưỡng của dân Y-sơ-ra-ên, còn vườn nho là bóng về công việc của Nước Đức Chúa Trời hành động trong hàng ngũ những người tin vào Danh của Đức Giê-hô-va và Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Khi các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem cùng với các thầy thông giáo và các trưởng lão trong thành Giê-ru-sa-lem thấy Đức Chúa Jê-sus cưỡi lừa vào thành Giê-ru-sa-lem trong tiếng hò reo Hô-sa-na con Vua Đa-vít thì họ tức giận, vì trong lòng của họ không có Lời Đức Chúa Trời nên họ không nhớ lời của đáng tiên tri Xa-cha-ri đã báo trước về sự kiện quan trọng này (*Xa-cha-ri 9:9-10*), thay vì nhớ lại Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh thì họ lại nhóm họp nhau lại để bàn bạc tìm kế để bắt Đức Chúa Jê-sus để giết Ngài.

Tại sao các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem cùng với các thầy thông giáo và các trưởng lão trong thành Giê-ru-sa-lem lại muốn giết Đức Chúa Jê-sus ?

Ma-thi-ơ 26:3-5: Bấy giờ các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân nhóm lại trong tòa thầy cả thượng phẩm tên là Cai-phe; và bàn với nhau dùng mưu chước gì để bắt Đức Chúa Jê-sus mà giết.

Cai-phe là một thầy tế lễ giữ chức thượng phẩm, nghĩa là chức cao nhất trong hàng ngũ các thầy tế lễ trong thành Giê-ru-sa-lem lúc đó. Cai-phe giữ chức này từ năm 27 A.D. đến năm 36 A.D. Cai-phe là con rể

của thầy tế lễ thượng phẩm An-ne, là người đã trao quyền lại cho Cai-phe kể tục mình giữ chức thầy tế lễ thượng phẩm của thành Giê-ru-sa-lem. Vào thời điểm Chúa Jêsus thi hành chức vụ, Cai-phe chịu dưới sự cai trị của tổng trấn Phi-lát, người Rô-ma. Cai-phe thuộc giáo phái Sa-đu-sê và hẳn biết mối nguy hiểm cho chính chức vụ của hắn sẽ bị tiêu tan nếu như Danh Đức Chúa Jêsus được người ta ngợi khen và tôn vinh trong xứ hắn cai trị, thì người Rô-ma sẽ hỏi tội hắn, vì thế cho nên Cai-phe đã nói, không phải là người nói lời tiên tri nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định trước cho những sự đó phải xảy đến mà khiến người nói các lời mà Đức Chúa Trời đã biết trước những sự toan tính của người ta.

Giăng 11:49-53: Nhưng một người trong bọn họ, tên là Cai-phe, làm thầy cả thượng phẩm đang niên, nói rằng: Các người chẳng biết gì hết! Các người chẳng xét rằng thà một người vì dân chịu chết, còn hơn cả nước bị hư mất. Vả, người nói điều đó chẳng phải tự mình, nhưng bởi làm thầy cả thượng phẩm đang niên, người nói tiên tri về Đức Chúa Jêsus sẽ vì dân mà chết; và không những vì dân thôi, mà cũng để nhóm con cái Đức Chúa Trời đã tản lạc lại làm một đoàn. Từ ngày đó, chúng lập mưu giết Ngài.

Chẳng phải chỉ có các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem cùng với Cai-phe và các trưởng lão trong dân Y-sơ-ra-ên mới nghịch lại công việc của Nước Đức Chúa Trời, mà ngay cả trong thời kỳ sau rốt này, người ta cũng làm như vậy với các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Trong thập kỷ 80, khi Đức Thánh-Linh thăm viếng Hội-Thánh của Ngài trên đất này, rất nhiều phép lạ đã xảy ra và nhiều người tin Chúa được báp-tem bằng Đức Thánh-Linh và nhiều người tin Chúa đã nhận được các ân tứ của Đức Thánh-Linh và các phép lạ được làm ra bởi những người đó. Bấy giờ, trong các hệ thống tôn giáo gọi là Hội-Thánh nhà thờ của nhiều nơi trên thế gian này đã lo sợ bị chính quyền bắt bớ vì có những phép lạ và các dấu kỳ được làm ra tại những nơi được Đức Thánh-Linh thăm viếng, những người giữ chức cai trị trong các tổ chức tôn giáo đó đã tố cáo với chính quyền địa phương để đàn áp, bắt bớ những người tin Chúa đã được nhận lãnh các ân tứ của Đức Thánh-Linh. Rất nhiều người tin Chúa và những người chăn bầy đã vì cố đó mà bị bắt, bị bỏ tù, thậm chí bị giết hại, như người ta đã làm cho Đức Chúa Jêsus vậy.

Giăng 15:15-27 & 16:1-4: Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhân danh ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người. Ta truyền cho các người những điều răn đó, đừng các người yêu mến lẫn nhau vậy. Ví bằng người đời ghét các người, thì hãy biết rằng họ đã ghét ta trước các người. Nếu các người thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các người không thuộc về thế gian và ta đã lựa chọn các người giữa thế gian, bởi cố đó người đời ghét các người. Hãy nhớ lời ta đã nói cùng các người: Đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ ta, ắt cũng bắt bớ các người; bằng họ đã giữ lời ta, ắt cũng giữ lời các người. Nhưng vì danh ta họ sẽ lấy mọi điều đó đả các người, bởi họ không biết Đấng đã sai ta đến. Nếu ta không đến và không phán dạy họ, thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ không có thể chối chối được tội lỗi mình. Kẻ nào ghét ta cũng ghét Cha ta nữa. Ví thử ta không làm giữa họ những việc mà chưa có người khác làm, thì họ vô tội, nhưng bây giờ họ đã thấy các việc ấy, và lại ghét ta cùng Cha ta. Đường ấy, để cho ứng nghiệm lời đã chép trong luật pháp họ rằng: Họ ghét ta vô cớ. Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức là Thần lễ thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về ta. Còn các người cũng sẽ làm chứng về ta, vì các người đã ở cùng ta từ lúc ban đầu vậy. Ta bảo các người những điều đó, để cho các người khỏi vấp phạm. Họ sẽ đuổi các người ra khỏi nhà hội; vả lại, giờ đến, khi ai giết các người, tưởng rằng thế là hầu việc Đức Chúa Trời. Họ sẽ làm điều đó, vì không biết Cha, cũng không biết ta nữa. Nhưng ta đã bảo những điều đó cho các người, để khi giờ sẽ đến, các người nhớ lại rằng ta đã nói những điều đó rồi. Từ lúc ban đầu ta chưa nói cho các người, vì ta đang ở cùng các người.

Trong mỗi người sống trên đất này cũng đều có hai con người, đó là người xác thịt gọi là người bề ngoài, và người bề trong, được gọi là tâm linh. Ngay từ khi người ta còn nằm ở trong bụng mẹ, thì thân thể xác thịt đó đã bị bán cho tội lỗi và khi người ta được sanh ra thì quyền lực của ma quỷ sẽ kể tự xác thịt đó tùy theo sự cai trị của Luật pháp Đức Chúa Trời báo trả trên tội lỗi của tổ phụ người ấy và thân thể xác thịt của người đó là một đồn lũy của tội lỗi, mà loài người trong thế gian này đã vì thiếu sự hiểu biết về thế giới thần linh mà ngộ nhận đó là tánh nết của người đó, nhưng thực tế đó là công việc của ma quỷ hành động trong thân thể

xác thịt của người đó.

Rô-ma 7:5-25: Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đăng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cớ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng (*thuộc linh*); nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dấn dập theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Các chữ **tội lỗi** được chép trong các câu trên là nói về công việc của ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu và là chúa của thế gian mờ tối này và nó cai trị tội lỗi trong xác thịt hay chết của người ta mà chính Phao-lô đã từng bị cầm buộc bởi quyền lực này. Vì theo ngôn ngữ thì tội lỗi là danh từ và tự ngôn ngữ đó không có quyền lực cám dỗ người ta, nhưng thánh đồ Phao-lô đã tránh nói đến chữ ma quỷ nên ông nói **tội lỗi đã dỗ dành, đã làm chết, đã giao chiến, đã dấn dập, đã làm cho chết...**

Một ngày còn sống trên đất này thì tâm linh của người tin Chúa còn phải cầm quyền cai trị xác thịt mình, nghĩa là tâm linh, được Lời Chúa gọi là người mạnh sức phải cầm khí giới, là Lời của Đức Chúa Trời để giữ cửa nhà mình, mà thân thể xác thịt của người ta được Lời Chúa gọi là nhà tạm của linh hồn mình và mỗi người (nhà tạm) chúng ta đều có ba cái cửa để tiếp nhận các thông tin từ bên ngoài qua sự nghe, qua sự nhìn và qua sự nói, được dẫn đến cái kho lưu trữ các thông tin mà người ta đã tiếp nhận từ khi được sanh ra và cái kho này nó như một cái vườn với đủ mọi thứ cây thuộc về điều thiện và điều ác cùng cây của sự sống nữa.

Quyền lực của sự tối tăm luôn thường trực trong sự ẩn náu tung tích chờ cơ hội để cướp giết và huỷ diệt.

Khi chúng ta nghe Lời Chúa được rao giảng ra, cánh cửa của tai chúng ta sẽ tiếp nhận cách thụ động các lời đã được nói ra, thì quyền lực của sự tối tăm cũng sẽ rình đợi ngay tại đó để nghe và chúng sẽ tìm cách để cướp đi hoặc vô hiệu hoá các Lời đã được rao giảng đó và gây chiến tranh, như một cơn lũ vậy. Nếu tâm linh của người tin Chúa chưa phải là người mạnh sức, thì ma quỷ là kẻ nói dối sẽ thường trực kiện cáo, tố cáo, kết án những sự mà người ấy đã vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời và khi Luật pháp của Đức Chúa Trời được công bố ra thì ngay lập tức quyền lực của sự tối tăm cũng sẽ hành động như nó đã làm với Ca-in vậy, đó là chúng tìm cách bênh vực cái tội của xác thịt người ta và tìm mọi cách để che đậy, bao biện, tự bào chữa cho các hành vi sai trái của xác thịt người đó và nếu người đó không có sự hiểu biết vững vàng về Luật pháp của Đức Chúa Trời và không có đức tin nơi Danh Chúa, người đó sẽ dễ dàng phạm tội như các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem đã cùng với các thầy thông giáo và các trưởng lão của dân Y-sơ-ra-ên trong thành Giê-ru-sa-lem mà bách hại Đức Chúa Jêsus vậy.

Những người tin Chúa mà chưa được tái sanh hoặc vẫn còn sống trong sự hâm hấp, đi gieo hai hàng thì

khi Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng ra, quyền lực của ma quỷ vẫn còn ẩn náu trong họ sẽ kích động xác thịt của những người bị chúng cầm buộc để tìm cách dập tắt công việc của Đức Thánh-Linh Trời, là sự cáo trách xác thịt của những người phạm tội có liên quan đến Lời Chúa vừa được rao giảng ra, và như vậy, những người ấy đã trực tiếp dập tắt Đức Thánh-Linh và hãm ép Lời của Đức Chúa Trời trên chính cuộc sống của người ấy, ít nhất là trong hoàn cảnh ngay lúc đó, khi tội lỗi đang cầm buộc người ấy.

Khi Đức Chúa Jêsus vào thành Giê-ru-sa-lem, ấy là Chúa đã đến thăm viếng dân Ngài. Khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra, thì ấy là lúc Đức Thánh-Linh đến thăm viếng dân Ngài.

Khi người ta giết Đức Chúa Jêsus ấy là người ta dập tắt công việc của Nước Đức Chúa Trời trên chính họ và sự trừng phạt của Đức Chúa Trời sẽ giáng trên những nơi nào chối bỏ quyền tể trị của Ngài.

Ê-sai 5:5-8: **Nầy, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tĩa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gốc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây dừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ!**

Ma-thi-ơ 23:29-39: **Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người xây đắp mồ mả của đấng tiên tri, trau giồi mồ mả của người công bình, và nói rằng: Nếu chúng ta ở cùng một thời với tổ phụ, thì không hùa theo người mà làm đổ máu các đấng tiên tri vậy. Ấy đó, các người tự làm chứng cho mình rằng thật là con cháu những người giết các đấng tiên tri. Vậy thì hãy làm cho đầy đầy cái lường của tổ phụ các người! Hỡi loài rắn, dòng dõi rắn lục kia, thế nào mà tránh khỏi sự đoán phạt nơi địa ngục được? Vậy nên, nầy, ta sai những đấng tiên tri, kẻ khôn ngoan, và thầy thông giáo đến cùng các người; trong những người ấy, kẻ thì các người sẽ giết và đóng đinh trên cây thập tự, kẻ thì các người sẽ đánh đập trong nhà hội mình, và các người sẽ đuổi bắt họ từ thành nầy qua thành kia, hầu cho hết thầy máu vô tội bị tràn ra trên mặt đất, đổ về các người, từ máu A-bên là người công bình cho đến máu Xa-cha-ri là con của Ba-ra-chi, mà các người đã giết ở giữa khoảng đền thờ và bàn thờ. Quả thật, ta nói cùng các người, mọi điều đó sẽ xảy đến cho dòng dõi nầy. Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, người giết các đấng tiên tri và ném đá những kẻ chịu sai đến cùng người, bao nhiêu lần ta muốn nhóm họp các con người như gà mái túc con mình lại ấp trong cánh, mà các người chẳng khứng! Nầy, nhà các người sẽ bỏ hoang! Vì, ta bảo, các người sẽ không thấy ta nữa, cho đến lúc các người sẽ nói rằng: Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến!**

Lời Chúa đã tỏ rõ cho chúng ta thấy những người Giu-đa, là bóng về hết thấy những người tin Chúa được coi là những cây mà Ngài ưa thích, nhưng người ta đã lợi dụng sự nhân từ của Đức Chúa Trời để mong được cứu rỗi linh hồn mình, mà lại không nhận biết trách nhiệm của mình là phải trở lại làm con cái của Đức Chúa Trời mà đã là con cái thì phải làm theo ý muốn của Cha mình mà công việc trước hết của hết thấy những người tin Chúa là phải ăn năn tội lỗi mình và hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời thông qua việc tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời mà công việc trồng vườn và giữ vườn đó là bóng.

Chức vụ của những người được Đức Chúa Trời gọi làm tôi tớ Ngài là phải thay Ngài răn bảo dân sự của Đức Chúa Trời vâng phục và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời để tội lỗi được bỏi xoá và nhờ quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh mà được tái sanh tâm linh mình, để nhờ đó mà người tin Chúa được thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật, chứ không phải là thủ tục của sự nhóm lại thờ phượng Chúa trong ngày thánh của Ngài, mà là sự thờ phượng thật trong mọi hoàn cảnh, không gian và thời gian, hầu cho Danh Chúa được ngợi khen và tôn vinh giữa thế gian này.

Những kẻ tham muốn danh vọng, quyền lực hư không của đời này đã tự nhảy vào chức vụ thầy tế lễ và chiếm lấy chức trọng đó, đã khiến cho nhiều người tin Chúa nhưng không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, trở thành những người vô tín và trở thành công cụ bất bớ công việc của Đức Thánh-Linh hơn cả những người trong thế gian này và đó là lý do tại sao các thầy tế lễ cả cùng với các thầy thông giáo và các trưởng lão trong dân Y-sơ-ra-ên tại thành Giê-ru-sa-lem đã hiệp nhau lại để lập mưu giết Đức Chúa Jêsus. Đó là vì họ không muốn nghe Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra và họ không muốn Đức Chúa Trời cai trị họ, nhưng họ muốn chính bụng mình cai trị mình.

Hê-bơ-rơ 4:1-16: Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kéo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là lời thề ta đã lập trong cơn thanh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay,” như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gương hai lưỡi, thấu vào đến đôi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thấy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bền có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ƠN PHƯỚC, hầu cho được thương xót và tìm được ƠN ĐỂ GIÚP CHÚNG TA TRONG THÌ GIỜ CÓ CẦN DÙNG.

Tê-sa-lô-ni-ca 5:1-24: Hỡi anh em, về thời và kỳ, thì không cần viết cho anh em; vì chính anh em biết rõ lắm rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy. Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai họa thành linh vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đàn bà có nghén, và người ta chắc không tránh khỏi đâu. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm, nên nổi ngày đó đến thành linh cho anh em như kẻ trộm. Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và dè giữ. Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giữ, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm mũ trụ. Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị cơn thanh nộ, nhưng cho được sự giải cứu bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Đấng đã chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc thức hoặc ngủ, đều được đồng sống với Ngài. Vậy thì anh em hãy khuyên bảo nhau, gây dựng cho nhau, như anh em vẫn thường làm. Hỡi anh em, xin anh em kính trọng kẻ có công khó trong vòng anh em, là kẻ tuân theo Chúa mà chỉ dẫn và dạy bảo anh em. Hãy lấy lòng rất yêu thương đối với họ vì có công việc họ làm. Hãy ở cho hòa thuận với nhau. Nhưng, hỡi anh em, xin anh em hãy răn bảo những kẻ ăn ở bậy bạ, yên ủi những kẻ ngã lòng, nâng đỡ những kẻ yếu đuối, phải nhin nhục đối với mọi người. Hãy giữ, đừng có ai lấy ác báo ác cho kẻ khác; nhưng hãy tìm điều thiện luôn luôn, hoặc trong vòng anh em, hoặc đối với thiên hạ. Hãy vui mừng mãi mãi, cầu nguyện không thôi, phạm làm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa; vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ đối với anh em là như vậy. Chớ dập tắt Thánh Linh; chớ khinh để các lời tiên tri; hãy xem xét mọi việc, điều chi lành thì giữ lấy. Bất cứ việc gì tựa như điều ác, thì phải tránh đi. Nguyên xin chính Đức Chúa Trời bình an khiến anh em nên thánh trọn vẹn, và nguyên xin tâm thần, linh hồn, và thân thể của anh em đều được giữ vẹn, không chỗ trách được, khi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đến! Đấng đã gọi anh em là thành tín, chính Ngài sẽ làm việc đó.

VĂN CHÂU